TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN KINH MÔN	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH HẢI DƯƠNG	
Số: 96/2018/QĐST - HNGĐ	*Kinh Môn, ngày 13 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu C, thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương

- Bị đơn : Anh Lê Văn K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/4/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Lê Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Công Tuấn A, sinh ngày 13/4/2015 cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 4/2018 đến khi cháu A đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh K tự nguyện không yêu cầu tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Không có, đôi bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện chịu 150.000^{đ} tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000^{đ} đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0001544 ngµy 03/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn. Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn hoàn trả cho chị D 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hiền